

- 3879/QĐ-BYT ngày 30 tháng 09 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y Tế, trang 147-153
2. **Hoàng Anh Tài.** Nhận xét đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan của bệnh nhân suy tuyến thượng thận do Glucocorticoids. Luận văn tốt nghiệp thạc sỹ y khoa, Đại học Y Hà Nội; 2021
 3. **Vũ Thị Thực Trang.** "Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đáp ứng điều trị của đợt cấp ở bệnh nhân suy thượng thận do thuốc". Tạp chí Y học Việt Nam, 2019 tập 483.
 4. **Nguyễn Thị Phương.** "Nhận xét đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan của bệnh nhân suy thượng thận do Glucocorticoids ở bệnh nhân Gout", Đề tài cấp cơ sở tại khoa Lão Khoa bệnh viện Đa Khoa tỉnh Hải Dương; 2022
 5. Đỗ Trung Quân (2020), " Suy tuyến thượng thận mạn tính", Bệnh học nội khoa tập 2, Nhà Xuất bản Y học; 2020.tr 397- 399.
 6. **Hà Lương Yên.** "Nhận xét đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng hội chứng Cushing do Glucocorticoid", Luận văn Thạc sĩ Y học, Đại học Y Hà Nội; 2004
 7. **Charmandari E, Nicolaides NC, Chrousos GP,** "Adrenal insufficiency", The Lancet 2014, 383(9935), 2152-2167.
 8. **Joseph M, Hunter AL, Ray DW, Dixon WG.** "Systemic glucocorticoid therapy and adrenal insufficiency in adults: A systematic review", Seminars in Arthritis and Rheumatism. 2016, 46(1), 133-141.

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG CHO ĐOÀN VIÊN, SINH VIÊN VÀ MỘT SỐ YẾU TỐ LIÊN QUAN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ NĂM 2023

Lê Thành Tài¹, Huỳnh Văn Trương¹, Phạm Trần Nam¹,
Trần Thị Thanh Hương¹, Nguyễn Thanh Hải¹, Lê Huy Thạch²

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Giáo dục chính trị tư tưởng đóng vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục của sinh viên hiện nay. Nghiên cứu này nhằm mô tả thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2023 và tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng. **Đối tượng và phương pháp:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả được thực hiện trên 400 sinh viên và nghiên cứu định tính trên 4 đối tượng gồm: Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy trường, Bí thư Đoàn Thanh niên và Chủ tịch Hội Sinh viên từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2023. **Kết quả:** Kiến thức đúng của sinh viên về công tác giáo dục chính trị tư tưởng chiếm 89,8%. Sinh viên năm thứ hai có kiến thức đúng cao hơn so với sinh viên năm ba. Sinh viên học chuyên ngành học lâm sàng có kiến thức đúng cao hơn các ngành khác. Sinh viên tham gia các đoàn thể có kiến thức đúng cao hơn sinh viên không tham gia ($p < 0,05$). Nghiên cứu định tính cũng ghi nhận các kết quả tương tự nghiên cứu định lượng. **Kết luận:** Kiến thức của sinh viên về công tác giáo dục chính trị tư tưởng khá tốt, cần tăng cường kiến thức cho sinh viên về công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Từ khóa: Giáo dục chính trị tư tưởng, đoàn viên, sinh viên.

SUMMARY

THE REALITY OF POLITICAL AND IDEOLOGICAL EDUCATION FOR THE YOUTH UNION MEMBERS AND STUDENTS AND SOME RELATED FACTORS IN CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY IN 2023

Introduction: Political and ideological education plays an important role in the educational program of today's students. To describe the reality of political and ideological education for the Youth Union members and students of Can Tho University of Medicine and Pharmacy in 2023 and find out some factors related to the political and ideological education in the school in 2023. **Methods:** A descriptive cross-sectional study was conducted with an analysis of over 400 students at Can Tho University of Medicine and Pharmacy and a qualitative research on 4 research subjects, including the school Principal, Secretary of the School Party Committee, Secretary of the Youth Union and President of the Student Association from September to December 2023. **Results:** The results recorded that the students' correct knowledge about political and ideological education accounted for 89.8%. The second-year students have more correct knowledge about political and ideological education than the third-year students. The students studying clinical majors have better knowledge about political and ideological education than those studying other majors. The students who participate in the associations such as the Youth Union, Student Association and Party members have better knowledge about political and ideological education than those who do not participate with $p < 0.05$. The qualitative research also recorded similar

¹Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

²Bệnh viện đa khoa Ninh Thuận

Chịu trách nhiệm chính: Lê Thành Tài

Email: lttai@ctump.edu.vn

Ngày nhận bài: 2.10.2025

Ngày phản biện khoa học: 17.11.2025

Ngày duyệt bài: 8.12.2025

results to quantitative research. **Conclusion:** The students' knowledge of political and ideological education is quite good. It is necessary to increase the students' knowledge about ideological and political education. **Keywords:** Political and ideological education, Youth Union members, students.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/4/2015 đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015–2030, nêu rõ hiện nay công tác giáo dục chính trị tư tưởng (GDCTTT) ở bộ phận sinh viên hiện nay đáng báo động, vẫn còn nhiều sinh viên chưa có nhận thức đúng đắn về lý tưởng, quan điểm sống [3]. Do đó, việc tăng cường công tác GDCTTT cho thanh niên, sinh viên là yêu cầu cấp thiết, đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn hiện nay để hình thành đội ngũ thanh niên, sinh viên có bản lĩnh tư tưởng chính trị tư tưởng vững vàng, đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

Thời gian qua, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đã có khá nhiều biện pháp để tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, sinh viên. Bên cạnh một số thành tựu, công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, sinh viên của Trường cũng còn ít nhiều hạn chế có thể ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả đào tạo của Trường. Có nhiều nguyên nhân đưa đến những hạn chế, khiếm khuyết trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đoàn viên, sinh viên. Trong đó, nguyên nhân chính là do công tác GDCTTT chưa thật sự được chú trọng trong chương trình giáo dục của thanh niên, sinh viên cũng như đa số thanh niên, sinh viên chưa có nhận thức được tầm quan trọng của việc bồi dưỡng kiến thức về chính trị, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Do đó, cần có một nghiên cứu để tìm hiểu về thực trạng kiến thức của sinh viên về GDCTTT ở sinh viên cũng như yếu tố nào ảnh hưởng đến thực trạng này để đề xuất giải pháp hiệu quả giải quyết các nguyên nhân trên. Chính vì vậy, chúng tôi chọn nghiên cứu đề tài với 2 mục tiêu:

- *Mô tả thực trạng công tác GDCTTT trong đoàn viên, sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2023.*

- *Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến công tác GDCTTT trong nhà trường năm 2023.*

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu: Sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, lãnh đạo nhà trường và đại diện của Đảng ủy, Đoàn Thanh

niên, Hội Sinh viên của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ từ tháng 9 đến tháng 12/2023.

2.1.1. Tiêu chí chọn vào: Sinh viên chính quy năm 2 và năm 3 Trường Đại học Y Dược Cần Thơ; lãnh đạo nhà trường và đại diện các đoàn thể trong trường trong thời gian nghiên cứu. Bao gồm: Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy trường, Bí thư Đoàn Thanh niên và Chủ tịch Hội Sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ; đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.1.2. Tiêu chí loại trừ: Vắng mặt 3 lần tại thời điểm nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu cắt ngang mô tả có phân tích, kết hợp định tính.

2.2.2. Cỡ mẫu:

Nghiên cứu định lượng: Áp dụng công thức ước lượng một tỷ lệ với $\alpha = 0,05$; $d = 0,05$; $p = 0,365$ (Phan Thị Phương Anh & Trần Thị Như Tuyền, 2017) [1]. Thay vào công thức, dự trừ 5% hao hụt mẫu, chúng tôi làm tròn 400 người.

Nghiên cứu định tính: 4 đối tượng nghiên cứu, bao gồm Hiệu trưởng nhà trường, Bí thư Đảng ủy trường, Bí thư Đoàn Thanh niên và Chủ tịch Hội Sinh viên.

2.2.3. Phương pháp chọn mẫu

Nghiên cứu định lượng: Trường gồm 10 mã ngành đào tạo đại học, nghiên cứu chọn mẫu sinh viên năm 2 và năm 3. Áp dụng phương pháp chọn mẫu nhiều giai đoạn: (1) Giai đoạn 1: bốc thăm ngẫu nhiên chọn lớp nghiên cứu ở mỗi mã ngành đào tạo, trong đó, mỗi mã ngành chọn 2 lớp với 1 lớp năm 2 và 1 lớp năm 3. (2) Giai đoạn 2: chọn sinh viên ở mỗi lớp học. Chọn ngẫu nhiên 20 sinh viên ở mỗi lớp theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên hệ thống dựa trên danh sách lớp.

Nghiên cứu định tính: Chọn mẫu có chủ đích.

2.3. Nội dung nghiên cứu

Đặc điểm của sinh viên: giới, năm học, trình độ chính trị.

Thực trạng công tác GDCTTT: đánh giá theo thang đo Likert gồm 5 giá trị là Rất đúng, đúng, lưỡng lự, không đúng và không biết gồm các nội dung sau: Mục đích của công tác GDCTTT, Ảnh hưởng của công tác GDCTTT.

Yếu tố liên quan đến công tác GDCTTT: Đánh giá của nhà trường về công tác GDCTTT cho sinh viên (công tác lập kế hoạch, công tác tổ chức, hoạt động trong GDCTTT cho SV). Phỏng vấn sâu về thực trạng công tác GDCTTT, hạn chế và khó khăn, nguyên nhân, đề xuất những biện pháp.

2.3. Thu thập và phân tích số liệu

Phương pháp thu thập số liệu: Bộ câu hỏi tự điền đối với sinh viên tham gia nghiên cứu và phỏng vấn sâu đối với nghiên cứu định tính.

Xử lý và phân tích số liệu: Đối với số liệu định lượng phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0, mô tả tần số, tỷ lệ. Phân tích theo chủ đề đối với nghiên cứu định tính.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm chung: Phần lớn đối tượng nghiên cứu là nữ (65,0%), Đoàn viên Đoàn Thanh niên (78,8%), sinh viên năm ba là 51,7%; sinh viên các ngành tham gia nghiên cứu tương đối đều nhau.

3.2. Thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đoàn viên, sinh viên

3.2.1. Kiến thức của sinh viên về công tác GDCTTT

Bảng 1. Kiến thức của sinh viên về công tác GDCTTT

Kiến thức của sinh viên	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Mục đích GDCTTT	Đúng	370
	Chưa đúng	30
Nội dung GDCTTT	Đúng	389
	Chưa đúng	11
Ảnh hưởng của GDCTTT	Đúng	373
	Chưa đúng	27
Kiến thức chung	Đúng	359
	Chưa đúng	41

3.3. Một số yếu tố liên quan đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường

Bảng 2. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức về GDCTTT của sinh viên

Đặc điểm		Kiến thức đúng n (%)	Kiến thức chưa đúng n (%)	OR KTC 95%	p
Năm học	Năm hai	181 (93,8)	12 (6,2)	2,457 (1,117 – 5,451)	0,010
	Năm ba	178 (86,0)	29 (14,0)		
Tham gia Đoàn, Hội, Đảng	Có	310 (91,7)	28 (8,3)	1,160 (1,017 – 1,324)	0,002
	Không	49 (79,0)	13 (21,0)		
Ngành học	Lâm sàng	186 (93,0)	14 (7,0)	2,073 (1,009 – 4,420)	0,032

Nhận xét: Sinh viên năm thứ hai; là Đoàn viên ĐTN, Hội viên HSV hoặc là Đảng viên, ngành học lâm sàng thì có kiến thức đúng về công tác GDCTTT tốt hơn nhóm còn lại với $p < 0,05$.

“Năm ba cần tập trung cho việc học nhiều, năm nhất, năm hai thì các em học còn ít nên tham gia các hoạt động được nhiều hơn” (PVS Hiệu trưởng Trường ĐHYDCT).

“Năm thứ 2 chủ yếu là các bạn sẽ học về lý thuyết, các bạn chưa đi sâu vào chuyên ngành, chưa đi làm lâm sàng, để tập trung vào những cái lý thuyết là các học phần về Mác Lê, Tư tưởng Hồ Chí Minh rồi Chủ nghĩa xã hội thì khi đó thì các bạn sẽ tập trung nhiều hơn và các bạn

Nhận xét: Thực trạng kiến thức chung của sinh viên về công tác GDCTTT tương đối tốt (89,8%) đúng, trong đó, kiến thức đúng về mục đích, nội dung và ảnh hưởng của GDCTTT lần lượt là 92,5%; 97,3%; 93,3% và 89,8%

3.2.2. Tình hình hoạt động thực tiễn của công tác GDCTTT cho sinh viên. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy nhà trường về công tác GDCTTT trong sinh viên là ba đoàn thể, phòng ban chức năng chuyên trách đó là Phòng Công tác sinh viên, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên. Ngoài ra, còn có đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn học về lý luận chính trị, với nhiệm vụ GDCTTT cho sinh viên qua các bài giảng môn học lý luận chính trị.

Công tác GDCTTT đối với sinh viên trong nhà trường đã được triển khai với nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Ngoài hoạt động giảng dạy, lồng ghép vào chuyên môn, các hoạt động chuyên sâu về những nghị quyết, văn bản, những hoạt động ngoại khóa của sinh viên các môn học lý luận chính trị, các chủ trương, chính sách, pháp luật do Đảng ủy ban hành, còn lồng ghép vào các hoạt động văn thể mỹ, hoạt động ngoại khóa hay sinh hoạt thường ngày của sinh viên.

Với sự chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy ĐHYDCT công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống trong đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên, sinh viên ngày càng được tăng cường và có đánh giá khá tốt.

nhớ nhiều hơn rồi. Đến năm thứ 3 thì các bạn bắt đầu vào làm lâm sàng rồi thì các kiến thức mà các bạn quan tâm nhiều hơn lại là phần lâm sàng” (PVS đại diện HSV Trường ĐHYDCT).

“Sinh viên năm thứ 3 trở đi tham gia rất là khó, nó muốn tham gia một cái giải nào đó thì các em phải tham gia liên tục, còn này sáng các em phải đi bệnh viện, chiều đi học lý thuyết, tối lại trực còn có khi lại phải đi học ngoại ngữ, tin học do đó chiếm thời gian của các em rất là nhiều” (PVS Bí thư Đảng ủy Trường ĐHYDCT).

“Em thấy thì nó cũng là thể hiện cái đặc thù của cái ngành của các bạn là đối với nhóm lâm sàng thì các bạn có thể là thật ra làm lâm sàng

là giữa người với người, cho nên là cái kiến thức mà xã hội của bạn, các bạn phải có để có thể là trao đổi hoặc là có thể đề cập đến trong quá trình tương tác với bệnh nhân, tương tác với các đối tượng khác ví dụ như là bác sĩ trong khoa hay là điều dưỡng gì đó, hoặc là những thông tin các bạn được trao đổi liên tục, trong khi là các ngành không phải lâm sàng thì các bạn chủ yếu là lý thuyết và thực hành tại phòng lab...

"...Em cũng có thấy là có những bạn giống như là khi các bạn được vào phòng lab rồi là mạnh ai nấy làm, các bạn phải tập trung cao độ cho các vấn đề của các bạn nên là những chia sẻ về xã hội hình như mấy bạn sẽ ít hơn, ít có cơ hội hơn là mấy bạn làm lâm sàng" (PVS đại diện HSV Trường ĐHYDCT).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung. Trong số 400 sinh viên được khảo sát, tỷ lệ sinh viên nữ (65,0%), cao hơn sinh viên nam với tỷ lệ là 35%. Tỷ lệ sinh viên năm hai là 48,3% thấp hơn sinh viên năm ba là 51,7%. Phần lớn sinh viên là Đoàn viên (78,8%), có 18 sinh viên là Đảng viên (4,5%), 5 sinh viên là hội viên Hội sinh viên (1,3%), còn lại là 62 sinh viên không là thành viên Đoàn, hội nào (15,5%). Sinh viên chuyên ngành Y học cổ truyền chiếm cao nhất (10,8%), Xét nghiệm, YTCC (đều bằng 10,3%), Y đa khoa (10,5%), Kỹ thuật hình ảnh (9,5%), các chuyên ngành RHM, YHDP, Điều dưỡng, Dược và Hộ sinh đều bằng 9,8%. Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiến hành lấy mẫu đại diện ở 10 mã ngành đào tạo hiện nay của Trường nên tỷ lệ phân bố các ngành tương đối đều nhau.

4.2. Thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong đoàn viên, sinh viên

4.2.1. Kiến thức của sinh viên về công tác GDCTTT. Kiến thức của sinh viên về mục đích của công tác GDCTTT khá tốt, với 370 sinh viên có kiến thức đúng (92,5%), còn lại có 30 sinh viên có kiến thức chưa đúng (7,5%). Kiến thức của sinh viên về nội dung của công tác GDCTTT khá tốt, với 389 sinh viên có kiến thức đúng (97,3%), còn lại có 11 sinh viên có kiến thức chưa đúng (2,8%). Kiến thức của sinh viên về ảnh hưởng của công tác GDCTTT tốt, với 373 sinh viên có kiến thức đúng (93,3%) và 27 sinh viên có kiến thức chưa đúng (6,8%). Thực trạng kiến thức chung của sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ tương đối tốt, với 89,8% sinh viên có kiến thức đúng về công tác GDCTTT.

Nghiên cứu của Phan Thị Phương Anh và Trần Thị Như Tuyền (2017), kết quả nghiên cứu đối với câu hỏi: "Niềm tin của bạn về đường lối

lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay?" kết quả đạt được rất phần khởi, trong số 886 sinh viên được hỏi có tới 700/886 phiếu sinh viên trả lời "tin tưởng" chiếm 79,1% [1].

Trong nghiên cứu của Trần Thị Vân Anh (2021), về đánh giá công tác giáo dục CTĐT cho sinh viên điều dưỡng, có 51,8% sinh viên tự đánh giá tư tưởng chính trị của bản thân ở mức tốt và rất tốt [2]. Trong nghiên cứu của Phan Thị Phương Anh và cộng sự (2017), về thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên hiện nay, với câu hỏi "Khi trường hoặc lớp tổ chức các phong trào có nội dung giáo dục chính trị tư tưởng bạn có tích cực tham gia", chỉ có 29% sinh viên được hỏi trả lời là có tích cực tham gia. Ngoài ra, có đến 37% sinh viên cho rằng có thái độ bình thường và 28,6% sinh viên cho rằng tùy phong trào [1].

Nhìn chung, qua kết quả khảo sát cho thấy, đa số sinh viên Trường ĐHYDCT có kiến thức về giáo dục chính trị tư tưởng khá tốt, có thể thấy sinh viên là bộ phận ưu tú nhất trong lứa tuổi thanh niên. Phải trải qua quá trình học tập, rèn luyện, phấn đấu trong các nhà trường phổ thông, phải qua một kỳ thi tuyển khó khăn họ mới trở thành sinh viên đại học. So với những bạn cùng lứa thì đây là những người có trình độ học vấn cao, có trí thông minh hơn người, có phẩm chất đạo đức tốt.

4.2.2. Tình hình hoạt động thực tiễn của công tác GDCTTT cho sinh viên. Công tác GDCTTT cho sinh viên do Đảng ủy trường lãnh đạo. Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy về công tác GDCTTT trong sinh viên là Phòng Công tác sinh viên, Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên. Ngoài ra, đội ngũ giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị là những người giữ vai trò trọng yếu trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên. Công tác GDCTTT của sinh viên tại ĐHYDCT được chỉ đạo từ cấp đảng ủy của nhà trường xuyên suốt đến các cấp Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, và được triển khai rộng khắp trong suốt một năm học từ đầu năm học thì luôn có các hoạt động ở trong trường diễn ra theo chủ đề từng tháng.

Trong nghiên cứu của Phan Thị Phương Anh và cộng sự (2017), tác giả trình bày về cấp độ quản lý của hoạt động GDCTTT, thực hiện nhiệm vụ này là Đảng ủy, nhưng phân chia về thực hiện nhiệm vụ là ba đơn vị thực hiện là Phòng Công tác chính trị, Đoàn Thanh niên, đội ngũ giảng dạy các môn lý luận chính trị [1]. Dù có sự khác nhau trong quá trình quản lý, nhưng nhìn chung, hoạt động GDCTTT tại các trường đại học

đều có sự quan tâm sâu sát từ Đảng và nhà nước ta, có sự chỉ đạo từ cấp Đảng ủy nhà trường, và sự tham gia từ nhiều đơn vị đoàn thể, phòng ban trong nhà trường [4], [7].

4.3. Một số yếu tố liên quan đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường. Nghiên cứu ghi nhận, nhóm sinh viên khác nhau thì có kiến thức về giáo dục chính trị, tư tưởng khác nhau. Cụ thể, sinh viên năm hai có kiến thức đúng về công tác GDCTTT cao hơn so với sinh viên năm ba ($p < 0,05$). Sinh viên theo các ngành học lâm sàng có kiến thức đúng về công tác GDCTTT tốt hơn sinh viên học chuyên ngành khác ($p < 0,05$). Kết quả này là hợp lý vì sinh viên năm 2 vừa kết thúc học các môn học kiến thức cơ bản có liên quan giáo dục chính trị, tư tưởng như môn học "Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin", "Tư tưởng Hồ Chí Minh" nên kiến thức còn mới, còn ghi nhớ nên kiến thức tốt hơn sinh viên năm 3. Liên quan đến sự khác biệt giữa sinh viên lâm sàng và không lâm sàng, nguyên nhân sự khác biệt này có thể do sự khác biệt này chủ yếu là do sinh viên khối lâm sàng chương trình học 6 năm nên các môn học cơ bản về chính trị, tư tưởng thường được bố trí vào năm 2; còn sinh viên khối không lâm sàng chương trình học 4 năm nên các môn học chính trị tư tưởng thường được bố trí năm 1 nhiều hơn, nếu có bố trí năm 2 thì đa số các sinh viên cũng bị chi phối nhiều bởi các kiến thức của các môn cơ sở ngành hoặc các môn học chuyên ngành. Như vậy, từ kết quả nghiên cứu trên, chúng ta cần biên soạn nội dung phù hợp với yêu cầu và đối tượng là sinh viên năm mấy, khối lâm sàng hay không lâm sàng, theo hướng dễ hiểu và ngắn gọn. Đẩy mạnh ý thức tự học và sáng tạo trong chính sinh viên để bản thân sinh viên có thể tự tìm tòi và thẩm thấu những ý nghĩa sâu xa sau đó lại lan tỏa và truyền đạt đến các sinh viên khác cũng như nhận lại kiến thức sâu xa từ những nhóm sinh viên khác.

Sinh viên tham gia các đoàn, hội như Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và Đảng viên có kiến thức đúng về công tác GDCTTT tốt hơn sinh viên không tham gia đoàn, hội nào ($p < 0,05$). Hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên được rèn luyện tính kỉ luật, biết yêu lao động, đoàn kết giúp đỡ nhau, trong quá trình tham gia, những các tính, phẩm chất, ý thức, khuynh hướng của sinh viên, thanh niên được bộc lộ rõ rệt, rất cần thiết cho các em trong tương lai [5]. Với phương châm "lý luận phải đi đôi với thực tiễn", kiến thức mà các em đã tiếp thu được cần được trải nghiệm, củng

cố, nhà trường nên tổ chức các chuyến học tập, tham quan thực tế tại bảo tàng, di tích lịch sử, khơi gợi lại những chiến công hào hùng mà ông cha ta đã làm được, giúp các em có động lực, hình thành niềm tin, lòng tự hào, từ đó sẽ ra sức cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc [6].

V. KẾT LUẬN

Kiến thức chung của sinh viên về công tác GDCTTT tương đối tốt (89,8%) đúng, trong đó, kiến thức đúng về mục đích, nội dung và ảnh hưởng của GDCTTT lần lượt là 92,5%; 97,3%; 93,3% và 89,8%. Công tác GDCTTT đối với sinh viên trong nhà trường đã được triển khai với nhiều hình thức đa dạng và phong phú. Sinh viên năm thứ 2 có kiến thức đúng về công tác GDCTTT cao hơn so với sinh viên năm ba. Sinh viên theo các ngành học lâm sàng có kiến thức đúng về công tác GDCTTT tốt hơn sinh viên học chuyên ngành khác. Sinh viên tham gia các đoàn, hội như Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên và Đảng viên có kiến thức đúng về công tác GDCTTT tốt hơn sinh viên không tham gia với $p < 0,05$. Nghiên cứu định tính cũng ghi nhận kết quả tương tự như nghiên cứu định lượng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Phan Thị Phương Anh và Trần Thị Như Tuyền.** Thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên hiện nay và một số giải pháp mang tính định hướng, Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 48, 2017, 13–19.
2. **Trần Thị Vân Anh và Đinh Thị Hạnh.** Đánh giá công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định giai đoạn 2018–2020, Tạp chí Khoa học Điều dưỡng. 4(2), 2022, 40–48.
3. **Đảng Cộng sản Việt Nam.** Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 03/CT-TW), Bộ Chính trị, 2015.
4. **Trương Thị Cẩm Ngọc.** Quản lý công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh – sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai trong giai đoạn hiện nay, Đại học Đà Nẵng, 2015.
5. **Nguyễn Thị Như.** Tổ chức hoạt động ngoại khóa – hình thức hỗ trợ học tập hiệu quả tại khoa giáo dục chính trị, Tạp chí Khoa học Ngoại ngữ. 68, 2021, 86–93.
6. **Trần Văn Tùng.** Thực trạng và giải pháp giáo dục chính trị tư tưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, Tạp chí Khoa học – Trường Đại học Thủ đô Hà Nội: Khoa học Xã hội và Giáo dục, 2021, 94–100.
7. **Trần Văn Bé Tư.** Quản lý quá trình giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh trong giai đoạn hiện nay, Đại học Đà Nẵng, 2013.